1. **ĐẠI CƯƠNG**

* Đa u tuyến bã với mã ICD là D72.2 tương ứng với tình trạng bệnh có tên tiếng Anh là steatocystoma multiplex. Bệnh biểu hiện bằng nhiều bọc trong da xuất hiện ở cổ, nách, bẹn, bìu hoặc da đầu.
* Không thể điều trị khỏi bằng thuốc, muốn hết u chỉ có thể phẫu thuật cắt trọn.

1. **NGUYÊN NHÂN (N/A)**
2. **CHẨN ĐOÁN**
   1. **Khám lâm sàng:**
3. ***Bệnh sử:***

* Đa u tuyến bã thường được phát hiện tình cờ ở bất cứ lứa tuổi nào. U lớn chậm, không đau.

1. ***Khám thực thể:***

* Bệnh thường có nhiều u xuất hiện kế nhau ở cổ, nách, bẹn, bìu hoặc da đầu. Các u thường có giới hạn rõ, nằm trong da, mật độ chắc, không đau. U nhô cao, dạng bọc, có màu vàng nhạt.
* Đôi khi u bị bội nhiễm gây viêm hoặc áp xe, có thể tạo thành đường rò.
  1. **Các phương tiện chẩn đoán:**
* Chẩn đoán dựa vào lâm sàng.
* Nếu lâm sàng nghĩ đến đa u tuyến bã thì không cần phải chọc hút làm tế bào học hoặc sinh thiết.
  1. **Chẩn đoán xác định:**
* Dựa vào lâm sàng.
  1. **Chẩn đoán phân biệt:**
* Bọc bã: U thường dính da, có màu xanh đen và đôi khi trung tâm lõm nhẹ.
* Bọc thượng bì: U xuất hiện đơn độc, đôi khi có nhiều u nhưng ở các vị trí khác nhau, không tập trung một vị trí.
* Các sarcôm phần mềm: U có thành phần mô, không phải là bọc.

1. **ĐIỀU TRỊ**
   1. **Nguyên tắc điều trị:**

* Không thể điều trị khỏi bằng thuốc.
* Muốn hết u chỉ có thể lấy trọn từng u hoặc cắt rộng da có các u kề nhau.
* Sau mổ quan sát đại thể u, nếu không phải là sang thương dạng bọc cần phải gửi làm giải phẫu bệnh.
  1. **Điều trị:**
* Mổ cắt trọn từng u hoặc cắt rộng da có các u kề nhau.
* Chỉ định mổ khi:
* Lý do thẩm mỹ hoặc tâm lý lo lắng.
* U gây viêm hoặc áp xe do bội nhiễm.

1. **TIÊU CHUẨN NHẬP VIỆN**

* Lâm sàng nghĩ đa u tuyến bã.

Và

* Bệnh nhân muốn điều trị phẫu thuật.

1. **TIÊN LƯỢNG BIẾN CHỨNG**

* Sau mổ cắt trọn u hoặc cắt rộng da có các u kề nhau thường không tái phát.

1. **PHÒNG BỆNH**

* Nếu không mổ, theo dõi sự thay đổi của u (kích thước, triệu chứng đau) bằng lâm sàng.
* Sau mổ cắt trọn u hoặc cắt rộng da có các u kề nhau, theo dõi tình trạng tái phát tại chỗ của khối u (hiếm khi xảy ra).

1. **TÀI LIỆU THAM KHẢO**

* AlSabbagh MM (2013). Steatocystoma multiplex: a review. J Dermatol Rematol Surg, 20: 91-99.